

Số: 74/2026/QĐST-HNGĐ

Phú Thọ, ngày 30 tháng 3 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 202/2026/TLST - HNGĐ ngày 16 tháng 3 năm 2026 giữa:

Nguyên đơn: Chị Ngô Thị T, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Khu P, phường P, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh Nguyễn Duy Q, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Khu P, phường P, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Ngô Thị T và anh Nguyễn Duy Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Hai bên thống nhất thoả thuận giao con chung là Nguyễn Cẩm L, sinh ngày 20/7/2011; Nguyễn Tuấn K, sinh ngày 20/7/2013 và Nguyễn Hải A, sinh ngày 27/01/2023 cho chị Ngô Thị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Anh Nguyễn Duy Q không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị T do chị T không yêu cầu.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Ngô Thị T tự nguyện chịu cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị T đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001975 ngày

16/3/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ. Hoàn trả cho chị Ngô Thị Thúy 1 (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 2, tỉnh Phú Thọ;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2, tỉnh Phú Thọ;
- UBND phường Phong Châu, tỉnh Phú Thọ;
(ĐKKH năm 2010 tại UBND xã Hà Thạch cũ)
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

THẨM PHÁN

Ngô Thị Hà Thu

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2
TỈNH PHÚ THỌ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Phú Thọ, ngày 30 tháng 7 năm 2025

TRÍCH LỤC QUYẾT ĐỊNH DÂN SỰ

Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 12/2025/QĐST-HNGĐ ngày 29 tháng 7 năm 2025, giữa

Nguyên đơn: Chị Lê Ngọc Cẩm O, sinh năm 2005

Địa chỉ: Khu A, phường P, tỉnh Phú Thọ

Bị đơn: Anh Hoàng Văn L1, sinh năm 1998

Địa chỉ: Khu T, phường A, tỉnh Phú Thọ.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Ngọc Cẩm O và anh Hoàng Văn L1

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Lê Ngọc Cẩm O và anh Hoàng Văn L1 đều xác nhận vợ chồng không có con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp chung: Chị Lê Ngọc Cẩm O và anh Hoàng Văn L1 đều không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Lê Ngọc Cẩm O tự nguyện chịu cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị O đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000388 ngày 16/7/2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ. Hoàn trả cho chị O 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

THÂM PHÁN

Ngô Thị Hà T1